

Số: 62/2023/QĐST-HNGĐ

Đông Hưng, ngày 06 tháng 4 năm 2023.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213, Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81,82,83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào Luật Phí và lệ phí năm 2015.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 28/TLST-HNGĐ ngày 28/3/2023, về việc công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

-Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1- Anh Bùi Thanh H, sinh năm 1993.

Trú tại: Thôn T Th L, xã Đ T, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

2- Chị Phan Thu U, sinh năm 1997.

Trú tại: Khu dân cư K G, phường V Đ, huyện Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Anh Bùi Thanh H và chị Phan Thu U kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, khi cưới có đăng ký kết hôn vào ngày 18/9/2014, tại UBND xã Đ T, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Đến tháng 9 năm 2015 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là:

Do anh H đi làm tại tỉnh Quảng Ninh khi về nhà không quan tâm đến vợ con. Chị U đã kiểm tra điện thoại của anh H thấy có nhiều tin nhắn của người khác có nội dung thể hiện tình cảm nam, nữ. Chị U đã khuyên bảo anh H nhưng được thời gian ngắn anh H lại có biểu hiện không chung thủy nên anh H không quan tâm đến chị U, dẫn đến tình cảm vợ chồng lạnh nhạt, không quan tâm đến nhau. Do chán nản chị U đã về nhà mẹ đẻ để sống từ tháng 9 năm 2015 cho đến nay. Nay chị U và anh H đều thuận tình ly hôn.

Xét thấy vợ chồng chị U và anh H mâu thuẫn đã trầm trọng, hạnh phúc hôn nhân không đạt được, nay chị U và anh H đều tự nguyện thuận tình ly hôn. Do đó, Toà án công nhận sự thuận tình ly hôn của chị U và anh H.

[2] Về quan hệ con chung:

Chị U và anh H có 01 con chung là Bùi Mạnh H, sinh ngày 01/8/2014. Ly hôn chị U và anh H thỏa thuận: Chị U là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Bùi Mạnh H. Chị U không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy sự thỏa thuận của Chị U và anh H là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, Toà án công nhận sự thỏa thuận của Chị U và anh H.

[3] Về quan hệ tài sản, công sức:

Chị U và anh H tự thỏa thuận với nhau nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về lệ phí:

Chị U và anh H thỏa thuận mỗi người chịu 150.000đồng tiền lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân:

Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Thanh H và chị Phan Thu U

+ Về con chung: Chị Phan Thu U là người trực tiếp nuôi dạy con chung Bùi Mạnh H, sinh ngày 01/8/2014. Chị U không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con. Anh H có quyền đi lại chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

+ Về quan hệ tài sản, công sức:

Chị U và anh H tự thỏa thuận với nhau nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

+ Về lệ phí Toà án:

Chị U và anh H thỏa thuận mỗi người chịu 150.000đồng tiền lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000đồng mà anh H và chị U đã nộp tạm ứng lệ phí (biên lai số 0003168 ngày 28/3/2023) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng sang thi hành phần lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

2. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đường sự
- VKSND huyện Đông Hưng.
- VKSND tỉnh Thái Bình.
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng.
- UBND xã Đông Tân.
- Lưu HS-VP

THẨM PHÁN

Đã ký

Bùi Tiến Hưng